

**WEEK 23**  
**UNIT 7: SAVING ENERGY** (*Tiết kiệm năng lượng*)  
**PERIOD 44: READ**

**A. Vocabulary**

1. luxury	N	Vật xa xỉ, đồ xa xỉ
2. realize <b>that</b>	v	Nhận ra rằng
3. consume	v	Dùng, tiêu thụ
→ consumers	n	Người tiêu thụ, người tiêu dùng
→ time-consuming	adj	Tốn thời gian
4. produce	v	Sản xuất
→ products	n	Sản phẩm
5. effective	Adj	có hiệu quả
-> effectively	Adv	Một cách Có hiệu quả
6. household	N	Hộ gia đình
7. account <b>for</b>	V	Chiếm, là nguyên nhân của (gì)
8. lighting	n	Việc thắp sáng
→ light bulb	N	Bóng đèn tròn
9. standard	Adj/n	Chuẩn, phù hợp với tiêu chuẩn, đạt chuẩn
10. replace ... with → replacement	V n	Thay thế bằng → việc thay thế
11. scheme	v/ N	Lập kế hoạch, âm mưu
→ labeling scheme	n	Kế hoạch dán nhãn
12. tumble dryer	N	Máy sấy quần áo
13. efficient	Adj	Có năng suất, có hiệu quả
-> efficiently	adv	Một cách hiệu quả
-> efficiency	n	Tính hiệu quả
14. compare ... <b>with</b>	V	So sánh ...

-> comparison	N	Sự so sánh
15. category	N	Loại, hạng
16. ultimate	Adj	Cuối cùng, rốt cục
-> ultimately	Adv	Cuối cùng, sau cùng
17. innovate	v	đổi mới
→ innovation	n	Sự đổi mới, sự cách tân

## B. Exercises

### I. Choose the correct answer

1. In order to save electricity, an ordinary 100 watt light bulb can be replaced by \_\_\_\_\_. (an energy- saving bulb , a 1000 -watt light , an electric bulb , a lamp)
2. Lighting \_\_\_\_\_ for 30 percent of our electricity bill. ( makes, accounts, puts, does)
3. in order to save electricity, you'd use \_\_\_\_\_ bulbs. (energy-saving, saving-energy, energy-saved, saved-energy)
4. Buy this kind of energy- \_\_\_\_\_ bulb and you won't spend as much money on electricity. ( using, saving, producing, consuming)
5. A new washing machine will be \_\_\_\_\_ this afternoon. ( set, installed, worked, put)
6. Natural gas is the most popular fuel for .....homes and cooking. ( heat / hot / heating / to heat)

### II. Read the passage. Then do the following tasks:

“ Many people still believe that natural resources will never be used up. Actually, the world's energy resources are limited. Nobody knows exactly how much fuel is left. However, we should use them economically and try to find out alternative source of power. According to Professor Marvin Burnham of the New England institute of Technology, we have to start conserving coal, oil and gas before it is too late; and nuclear power is an the only alternative. However, many people do not approve of (tán thành) using nuclear power because it is very dangerous. What would happen if there were a serious nuclear accident? Radioactivity (phóng xạ) causes cancer and may badly affect the future generations. The most effective thing is that we should use natural resources as economically as possible.”

#### \* True or False:

- 1- People will never use up natural resources.
- 2- To find out alternative source of power is not necessary.
- 3- Coal, oil and gas have to be conserved as soon as possible.
- 4- Nuclear power is very dangerous to use.
- 5- Many people approve of using nuclear power instead of natural resources.
- 6- Natural resources should be used as economically as possible.

**\* Choose the correct answer**

- 7- Do we know exactly how much fuel is left?  
A. Yes, we do.      B. No, we don't.      C. Yes, of course.      D. Not at all.
- 8- It can be inferred from the passage that \_\_\_\_\_.  
A. We ought not to use natural resources as economically as possible.  
B. We ought to reuse natural resources as economically as possible  
C. Natural resources ought not to be used as economically as possible.  
D. Natural resources ought to be used as economically as possible.

**III. Word form**

1. efficient(adj) : năng suất → efficiency(n) : hiệu năng, hiệu suất	9. succeed(v) : thành công → (bring) success(n) : (mang lại) sự thành công
2. advise (v) : khuyên → advice (n) : lời khuyên	→ successful(adj) : thành công → successfully(adv) : 1 cách thành công
3. cloud (n) : mây → cloudy (adj) : có mây	10. Reduce(v) : làm giảm → reduction(n) : sự cắt giảm
4. ultimate (adj) : cuối cùng → ultimately (adv) : cuối cùng	11. Replace (v) : thay thế → replacement (n) : việc thay thế
5. consume (v) : tiêu dùng, tiêu thụ → consumers (n) : người tiêu dùng → time-consuming (adj) : tiết kiệm thời gian → (fuel) consumption (of) (n): việc tiêu thụ ( xăng)	12. Produce (v) : sản xuất → products (n) : sản phẩm
6. drip (v) nhỏ giọt → dripping (faucet) : vòi nước đang nhỏ giọt	13. Luxury(n) : sang trọng → luxurious(adj) : xa xỉ
7. sun (n) : mặt trời → solar (adj) : thuộc về mặt trời → sunny (adj) : có nắng	14. Need(v) : cần → necessary(adj) : cần thiết → necessity(n) : sự cần thiết
8. short (adj) : ngắn → shortage (n) : sự thiếu hụt	15. Innovate(v) : sáng tạo → innovations(n) : sự đổi mới
	16. effect (v) : hiệu quả → effective(adj) : có hiệu quả → effectively(adv) : 1 cách hiệu quả

- There is a \_\_\_\_\_ faucet in your kitchen. (drip)
- Solar energy can be used on \_\_\_\_\_ days. (cloud)
- She manages the business \_\_\_\_\_. (efficient)
- Scientists say that apples are more \_\_\_\_\_ at keeping people awake in the morning than coffee. (effect)
- There have been many \_\_\_\_\_ in the field of electrical engineering. (innovate)
- \_\_\_\_\_, the decision is yours. (Ultimate)
- You can ask that plumber for \_\_\_\_\_ on how to repair the cracks in the water pipes. (advise)
- To keep the air unpolluted, people ought to use \_\_\_\_\_ energy to create electricity. (sun)
- \_\_\_\_\_ are very demanding. They want products that are both cheap and of good quality. (consume)
- We suggest \_\_\_\_\_ the light bulb. It is broken. (replacement)

**IV. Homework**

- **Learn Vocabulary by heart and do the exercises above.**
- **Learn Word Form by heart.**

**THE END.**